

Số: 12/NQ-ĐHCD

Tp Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 4 năm 2019

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 18

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13, ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11, ngày 29 tháng 6 năm 2006;
- Điều lệ Công ty cổ phần Lilama 18, ngày 07 tháng 4 năm 2018;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên, ngày 20 tháng 4 năm 2019,

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 18
QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị

a) Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018, với các chỉ tiêu cơ bản sau:

- Tổng doanh thu	1.947,680	tỷ đồng
Trong đó: Doanh thu Xây - Lắp	1.917,590	tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế	36,114	tỷ đồng
- Nộp nhà nước	105,205	tỷ đồng
- Tổng số lao động bình quân	3.860	người
- Thu nhập bình quân ng/thg	10.800	nghìn đồng
- Hoạt động đầu tư, mua sắm TSCĐ	30,776	tỷ đồng
- Chia cổ tức bằng tiền mặt : (10% /VDL)	9,388	Tỷ đồng

b) Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019

- Tổng doanh thu	1.232,750	tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế	32,000	tỷ đồng
- Nộp nhà nước	60,120	tỷ đồng
- Tổng số lao động bình quân	3.500	người
- Thu nhập bình quân ng/thg	10.160	nghìn đồng
- Hoạt động đầu tư, mua sắm TSCĐ	50,000	tỷ đồng
- Dự kiến chia cổ tức bằng tiền	10=>13%	Mệnh giá CP

c) *Xây dựng hạn mức tín dụng năm 2019 cụ thể như sau:*

1	Tín dụng	1.200,000	Tỷ đồng
1.1	BIDV HCM	300,000	Tỷ đồng
1.2	BIDV ĐN	300,000	Tỷ đồng
1.3	VCB HCM (Cà bảo lãnh).	300,000	Tỷ đồng
1.4	Vietinbank - Thủ Thiêm (Cà bảo lãnh).	300,000	Tỷ đồng
2	Bảo lãnh	600,000	Tỷ đồng
2.1	BIDV HCM	300,000	Tỷ đồng
2.2	BIDV ĐN	300,000	Tỷ đồng

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị căn cứ vào tình hình sản xuất kinh doanh cụ thể của từng giai đoạn trong năm để phê duyệt tổng hạn mức vay cũng như hạn mức vay, bảo lãnh giữa các Ngân hàng cho phù hợp.

➤ **Kết quả biểu quyết**

❖	Số phiếu tán thành:		Số cổ phần:		Tỷ lệ:	 %
❖	Số phiếu không tán thành:		Số cổ phần:		Tỷ lệ:	 %
❖	Số phiếu có ý kiến khác:		Số cổ phần:		Tỷ lệ:	 %
❖	Số phiếu không hợp lệ:		Số cổ phần:		Tỷ lệ:	 %

Như vậy, Đại hội thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị.

Điều 2. Thông qua tờ trình phê duyệt Báo cáo tài chính năm 2018 (Đã được kiểm toán)

➤ **Kết quả biểu quyết**

❖	Số phiếu tán thành:		Số cổ phần:		Tỷ lệ:	 %
❖	Số phiếu không tán thành:		Số cổ phần:		Tỷ lệ:	 %
❖	Số phiếu có ý kiến khác:		Số cổ phần:		Tỷ lệ:	 %
❖	Số phiếu không hợp lệ:		Số cổ phần:		Tỷ lệ:	 %

Như vậy, Đại hội thông qua tờ trình phê duyệt Báo cáo tài chính năm 2018 (Đã được kiểm toán).

Điều 3. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2018

-	Tổng lợi nhuận thực hiện năm 2018 (theo BC kiểm toán)	36.114.809.133	đồng
-	Thuế thu nhập doanh nghiệp	19.094.031.738	đồng
-	Lợi nhuận sau thuế năm 2018	17.020.777.395	đồng
-	Lợi nhuận các năm trước chuyển sang	10.000.259.992	đồng
-	Các khoản làm giảm lợi nhuận	0	đồng
-	Lợi nhuận còn lại	27.021.037.387	đồng

-	Phương án phân phối khoản lợi nhuận còn lại như sau	22.494.680.594	đồng
+	Trích quỹ phát triển sản xuất: 45% LNST năm 2018	7.659.349.828	đồng
+	Trích quỹ phúc lợi: 16% LNST năm 2018	2.723.324.383	đồng
+	Trích quỹ khen thưởng: 16% LNST năm 2018	2.723.324.383	đồng
+	Chia cổ tức: 10%/Vốn điều lệ	9.388.682.000	đồng
-	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển sang năm 2019:	4.526.356.793	đồng

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện việc chốt danh sách cổ đông để chi trả cổ tức trong tháng 5 hoặc tháng 6 năm 2019 và chi trả cổ tức cho cổ đông trong tháng 6 hoặc tháng 7 năm 2019.

➤ **Kết quả biểu quyết**

❖	Số phiếu tán thành:	Số cổ phần:	Tỷ lệ: %
❖	Số phiếu không tán thành:	Số cổ phần:	Tỷ lệ: %
❖	Số phiếu có ý kiến khác:	Số cổ phần:	Tỷ lệ: %
❖	Số phiếu không hợp lệ:	Số cổ phần:	Tỷ lệ: %

Như vậy, Đại hội thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018.

Điều 4. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lilama 18 lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019

➤ **Kết quả biểu quyết**

❖	Số phiếu tán thành:	Số cổ phần:	Tỷ lệ: %
❖	Số phiếu không tán thành:	Số cổ phần:	Tỷ lệ: %
❖	Số phiếu có ý kiến khác:	Số cổ phần:	Tỷ lệ: %
❖	Số phiếu không hợp lệ:	Số cổ phần:	Tỷ lệ: %

Như vậy, Đại hội thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lilama 18 phê duyệt lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019

Điều 5: Thông qua tờ trình chi tiền lương và thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty.

I. NĂM 2018:

a. Tiền lương của Chủ tịch Hội đồng quản trị và Trưởng ban kiểm soát chuyên trách:

1.	Lê Quốc Ân	Chủ tịch HĐQT	415.809.000 đồng	Hưởng lương chuyên trách
2.	Nguyễn Văn Bình	Trưởng BKS	292.775.000 đồng	Hưởng lương chuyên trách

Cộng a 708.584.000 đồng

b. Thù lao của thành viên HĐQT, thành viên BKS kiêm nhiệm và thư ký công ty:

1.	Trần Sỹ Quỳnh	Thành viên HĐQT	143.280.000 đồng	Kiểm Tổng giám đốc
2.	Trần Quốc Toàn	Thành viên HĐQT	143.280.000 đồng	Kiểm Kế toán trưởng

3.	Nguyễn Phương Anh	Thành viên HĐQT	143.280.000 đồng	Kiểm nhiệm
4.	Cao Nguyên Soái	Thành viên HĐQT	143.280.000 đồng	Kiểm Phó tổng giám đốc
5.	Tô Phi Sơn	Thành viên BKS	95.520.000 đồng	Không chuyên trách
6.	Nguyễn Phú Đạt	Thành viên BKS	95.520.000 đồng	Không chuyên trách
7.	Phan Hồng Tuấn	Thư ký HĐQT	95.520.000 đồng	
Cộng b			859.680.000 đồng	
Tổng cộng (a+b)			1.568.264.000 đồng	

Bảng chữ: Một tỷ, năm trăm sáu mươi tám triệu, hai trăm sáu mươi bốn nghìn đồng ./.

II. NĂM 2019

a. Tiền lương của Chủ tịch Hội đồng quản trị và Trưởng ban kiểm soát chuyên trách

1.	Lê Quốc Ân	Chủ tịch HĐQT	432.000.000 đồng	Hưởng lương chuyên trách
2.	Nguyễn Văn Bình	Trưởng BKS	292.775.000 đồng	Hưởng lương chuyên trách
Cộng a			724.775.000 đồng	

b. Thù lao của thành viên HĐQT, thành viên BKS kiêm nhiệm và thư ký công ty:

1.	Trần Sỹ Quỳnh	Thành viên HĐQT	150.480.000 đồng	Kiểm Tổng giám đốc
2.	Trần Quốc Toàn	Thành viên HĐQT	150.480.000 đồng	Kiểm Kế toán trưởng
3.	Nguyễn Phương Anh	Thành viên HĐQT	150.480.000 đồng	Kiểm nhiệm
4.	Cao Nguyên Soái	Thành viên HĐQT	150.480.000 đồng	Kiểm Phó tổng giám đốc
5.	Tô Phi Sơn	Thành viên BKS	100.320.000 đồng	Không chuyên trách
6.	Nguyễn Phú Đạt	Thành viên BKS	100.320.000 đồng	Không chuyên trách
7.	Phan Hồng Tuấn	Thư ký HĐQT	100.320.000 đồng	
Cộng b			902.880.000 đồng	
Tổng cộng (a+b)			1.627.655.000 đồng	

Bảng chữ: Một tỷ, sáu trăm hai mươi bảy triệu, sáu trăm năm mươi lăm nghìn đồng./.

Như vậy, Đại hộithông qua tờ trình chi tiền lương và thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty.

Điều 6. Thông qua tờ trình hủy mã ngành nghề kinh doanh và sửa đổi Điều lệ Công ty.

➤ Kết quả biểu quyết

❖ Số phiếu tán thành:		Số cổ phần:		Tỷ lệ:	 %
❖ Số phiếu không tán thành:		Số cổ phần:		Tỷ lệ:	 %
❖ Số phiếu có ý kiến khác:		Số cổ phần:		Tỷ lệ:	 %
❖ Số phiếu không hợp lệ:		Số cổ phần:		Tỷ lệ:	 %

Như vậy, Đại hội thông qua tờ trình hủy mã ngành nghề kinh doanh và sửa đổi Điều lệ Công ty.

Điều 7. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát.

➤ **Kết quả biểu quyết**

❖	Số phiếu tán thành:		Số cổ phần:		Tỷ lệ:	 %
❖	Số phiếu không tán thành:		Số cổ phần:		Tỷ lệ:	 %
❖	Số phiếu có ý kiến khác:		Số cổ phần:		Tỷ lệ:	 %
❖	Số phiếu không hợp lệ:		Số cổ phần:		Tỷ lệ:	 %

Như vậy, Đại hội thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát.

Nghị quyết này đã được% các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty cổ phần Lilama 18 nhất trí thông qua và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc và các cổ đông Công ty cổ phần Lilama 18 chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này, theo đúng những quy định tại các văn bản pháp luật hiện hành và theo Điều lệ Công ty cổ phần Lilama 18.

**T.M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

LÊ QUỐC ÂN